

## KINH KIM CƯƠNG ĐỈNH PHÁP TU HÀNH QUÁN TỰ TẠI VƯƠNG NHƯ LAI

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện\_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí  
BÁT KHÔNG phụng chiếu dịch  
Sưu tập Thủ An, phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Nay Ta y theo **Kinh Kim Cương Đỉnh** (Vajra-sekhara-sūtra) diễn nói Pháp Yêu của **Kim Cương Liên Hoa Đạt Ma** (Vajra-padma-dharma). Trước hết nên vào **Quán Đỉnh Tam Muội Gia Mạn Trà La** (Abhiṣeka-samaya-maṇḍala), phát **Tâm Đại Bồ Đề** (Mahā-bodhi-citta). Buông xả: Thân mệnh, tiền của, tất cả lợi ích. Dững mãnh tinh tiến, tùy niệm tương ứng Từ, Bi, Hỷ, Xả không có gián đoạn. Người như vậy mới nên tu tập.

Pháp của nhóm Mạn Trà La, vẽ Tượng... rộng như Kinh khác đã nói.

Phàm vào Tịnh Xá, lúc muốn niệm tụng. Trước tiên để 5 Luân sát đất đỉnh lễ Bản Tôn **Quán Tự Tại Vương Như Lai** (Avalokiteśvara-rāja). Tiếp lễ Bắc Phương **Bát Không Thành Tự Như Lai** (Amogha-siddhi) cho đến **Vô Động** (Akṣobhya), **Bảo Sinh** (Ratna-sambhava), **Biển Chiếu Như Lai** (Vairocana) thấy đều y theo Pháp chí thành kính lễ. Quỳ 2 gối, chấp tay **Liên Hoa Hợp Chưởng**, sám hối tất cả lỗi lầm của ba nghiệp.



*Con từ vô lượng Kiếp  
Đắm chìm biển Sinh Tử  
Nay dùng Tâm thanh tịnh  
Tỏ bày xin sám hối  
Như chư Phật đã Sám  
Nay con cũng như vậy  
Nguyện con với Chúng Sinh  
Tất cả đều thanh tịnh*

Mật Ngôn là: “**Án, cấp-phộc bà phộc, truật đà. Tát phộc đạt ma cấp-phộc bà phộc, truật độ hám**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

\*) OM\_ SVABHĀVA ŚUDDHA\_ SARVA DHARMA SVABHĀVA  
ŚUDDHA-UHAM

Tiếp nên Tùy Hỷ Phước Trí đã gom tập của chư Phật Bồ Tát thời quá khứ, hiện tại, vị lai

*Quá khứ ba đời Phật  
Bồ Tát và Chúng Sinh  
Đã gom chứa căn lành  
Chấp tay tùy hỷ hết*

Tiếp nên quỳ gối phải sát đất, chắp tay giữa rỗng (hư tâm hợp chưởng), đặt trên đỉnh đầu, tương lễ dưới chân của chư Phật và Bồ Tát.



Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, bát nạp-ma vĩ đa** (nửa âm)”

ॐ पद्म वी द

\* ) OM\_ PADMA VID

Lễ chư Phật xong. Y theo **Tọa Án**: tùy ý ngồi theo thể Bán Già hoặc Toàn Già, rồi vào Định suy tư, quán Đức **Vô Lượng Thọ Như Lai** (Amitāyus) tràn đầy khắp **Pháp Giới** (Dharma-dhātu), tự thân Hành Giả đều ở trong Hội ấy.

Sau đó kết **Bí Mật Tam Muội Gia Án**: Kiên Cố Phộc, đem Đàn Tuệ (2 ngón út) Thiên Trí (2 ngón cái) cùng hợp nhau đứng thẳng. Dùng Án này cảnh giác Thánh Chúng.



Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, phộc nhật-la, bát ná-mang, tam muội gia, tát-đát-phạm**”

ॐ वज्रपद्म समया त्रयम्

\* ) OM\_ VAJRA-PADMA SAMAYA STVAM

Tiếp nên kết **Nhất Thiết Như Lai Hoan Hỷ Duyệt Ý Tam Muội Gia Án**: Dựa theo Án trước, chỉ đưa Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) vào trong lòng bàn tay.

Mật Ngôn là :

“**Án, tam mang gia , hộc, tô la đa, tát-đát-phạm**”

ॐ समया ह्य त्रयम्

\* ) OM\_ SAMAYA HOI\_ SURATA STVAM

Tiếp kết **Khai Tâm Án**: Quán trên 2 vú có chữ **Đát-la** (ॐ\_ TRĀ) **Tra** (ॐ\_ T) Dùng Kim Cương Phộc vỗ 3 lần để mở.



Mật Ngôn là :

“**Án, phộc nhật-la, mãn đà, đát-la tra**”

ॐ वज्रबन्धा त्रा

\* ) OM\_ VAJRA BANDHA TRĀT

\_ Tiếp kết **Nhập Trí Tự Ấn**: Ở trước mặt mình quán một hoa sen hồng, trên hoa có chữ SA (𑖰 SA). Dùng Kiên Cố Phộc, đưa Thiên Trí (2 ngón cái) vào bên trong, Tiến Lực (2 ngón trỏ) vịn nhau. Tưởng nhớ chữ ấy ở trong Nội Tâm.



Tụng Mật Ngôn là :

“**Ấn, phộc nhật-la, phệ xá, ác**”

𑖠 𑖠 𑖠 (𑖠 𑖠)

\*) OM\_ VAJRA AVISA AH

\_ Tiếp kết **Hạp Trí Tự Ấn**: Chẳng thay Ấn trước, Tiến Lực (2 ngón trỏ) trụ ở lưng Thiên Trí (2 ngón cái), tưởng đóng cửa Tâm (Tâm Môn).



Mật Ngôn là :

“**Ấn, phộc nhật-la, mẫu sắt-trí, hàm**”

𑖠 𑖠 𑖠 𑖠 𑖠

\*) OM\_ VAJRA-MUṢṬI HŪM

\_ Tiếp kết **Tịch Trừ Kết Giới Ấn**: Giới Phương (2 ngón vô danh), bên phải đè bên trái, cùng giao nhau bên ngoài, Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) cùng đứng thẳng dựa nhau, dùng Tiến Lực (2 ngón trỏ) móc Giới Phương (2 ngón vô danh) Thiên Trí (2 ngón cái) vịn đầu Đàn Tuệ (2 ngón út).



Mật Ngôn là :

“**Ấn, a mật-lật đồ ná bà phộc, hồng phán tra**”

𑖠 𑖠 𑖠 𑖠 𑖠 𑖠

\*) OM\_ AMRTA-UDBHAVA HŪM PHAṬ

Đưa Ấn này xoay bên trái 3 vòng để Tịch Trừ mọi điều Bất Thiện, xoay bên phải 3 vòng tùy ý xa gần dùng để Kết Giới.

\_ Tiếp kết **Tam Ma Địa Ấn**: Hai Vũ (2 bàn tay) ngửa lên cái chéo nhau. Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng chung lưng hợp cứng. Thiên Trí (2 ngón cái) vịn đầu Tiến Lực (2 ngón trỏ) rồi đặt trên Già (Bán Già, Toàn Già).



Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, tam ma địa, bát ná-minh, hiệt-li**”

ॐ ममल पञ्च

\* ) OM\_ SAMĀDHI PADME HRĪḤ

Hít vào thở ra, mỗi mỗi biết rõ ràng. Quán trong hư không có vô lượng chư Phật cùng một lúc búng tay cảnh giác Hành Giả, rồi bảo rằng:

“**Này ngươi! Thế nào là Thành Vô Thượng Giác?**”

Chẳng biết Pháp Yếu về Tướng Báu của chư Phật. Lúc đó Hành Giả nghe lời cảnh giác xong, bạch Phật rằng:

“**Thế nào gọi là Chân Thật? Nguyện xin Như Lai vì con mà giải nói**”

Bây giờ chư Phật bảo Hành Giả rằng :

“**Lành thay! Lành thay! Ngươi có thể thoát ra câu hỏi này. Ngươi tưởng bên trong Tâm có chứa chữ ÁC (𑖀\_ AH) trong suốt ở trái tim**”

Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, tức đa bát-la để vị đấng, ca lỗ nhĩ**”

ॐ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ

\* ) OM\_ CITTA PRATIVEDHAM KARA-UMI

Nên yên lặng tụng một biến. Liên tưởng là vành trăng như ở trong sương mù. Vì muốn cho vành trăng đó được trong sạch, nên tụng Mật Ngôn là:

“**Án, mạo địa tức đa, mẫu đất bả ná , dạ nhĩ**”

ॐ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ

\* ) OM\_ BODHICITTAM UTPĀDA YĀMI

Tụng xong, chân thật quán vành trăng Tâm rất là trong sạch như khoảng trống rộng lớn của Hư Không không có vết ngăn che. Lại ở vành trăng Tâm tưởng có một hoa sen.

Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, để sát-tra, phộc nhật-la, bát ná-ma**”

ॐ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ

\* ) OM\_ TIṢṬA VAJRA-PADMA

Tưởng hoa sen đó và vành trăng lớn dần dần tràn ngập khắp Pháp Giới, ngang bằng với Hư Không.

Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, tát-phá la, phộc nhật-la, bát ná-ma**”

ॐ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ

\* ) OM\_ SPHARA VAJRA-PADMA

Trong hoa sen nở lớn ấy phóng tỏa vô lượng ánh sáng. Tùy theo ánh sáng tuôn ra vô lượng vô biên cõi **Cực Lạc Thế Giới** (Sukhavatī), mỗi một Thế Giới Diệu Bảo Trang Nghiêm đều có Đức Quán Tự Tại Vương Như Lai và Thánh Chúng trước sau vây quanh. Quán như vậy xong, thu liễm hoa sen nhỏ dần.

Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, tăng hạ la, bát ná-ma**”

ॐ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ ऋ

\* ) OM\_ SAMHARA PADMA

Tất cả Thế Giới, chư Phật Như Lai như vậy tùy theo hoa đều thu nhỏ dần ngang bằng với Bản Thân. Liên biến thân của mình thành thân của **Vô Lượng Thọ Phật**, có màu pha lê hồng , phóng tỏa ánh sáng to lớn. Kết Tam Ma Địa Án, ngồi trên **tòa Kim Cương Liên Hoa** (Vajra-padmāsana)

Tướng tự thân của Hành Giả là Như Lai xong, lại sợ bị tán loạn mà lui mắt. Tiếp tác Gia Trì Ân để gia trì. Kiên Cố Phộc, co Tiến Lực (2 ngón trỏ) như cánh sen, Kèm thẳng Thiên Trí (2 ngón cái) ấn lên trái tim, vàng trán, cổ họng, đỉnh đầu. Tùy theo nơi ấn, tướng có chữ **Hiệt-Lị** (𑖦𑖯\_ HRĪḤ).



Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, phộc nhật-la đật ma kiệt-lị**”

𑖦𑖯 𑖩𑖱𑖳𑖴𑖵 𑖦𑖯

\*) OM\_ VAJRA-DHARMA \_ HRĪḤ

\_ Tiếp kết **Quán Đỉnh Ân**: Liên Hoa Hợp Chương, Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng co như hình Báu, dựng thẳng Đản Tuệ (2 ngón út) sao cho cách xa nhau, đặt ở trên trán.

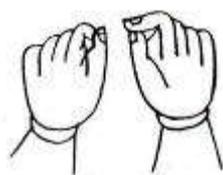
Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-ma, la đát-na, tỳ tru già, tát phộc hàm, kiệt-lị, đát-lạc**”

𑖦𑖯 𑖩𑖱𑖳𑖴𑖵 𑖩𑖱𑖳𑖴𑖵 𑖩𑖱𑖳𑖴𑖵 𑖦𑖯 𑖩𑖱𑖳𑖴𑖵

\*) OM\_ PADMA-RATNA ABHIṢIṂCA SVĀMAṂ\_ HRĪḤ TRĀḤ

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Man Ân**: Dùng Ân trước, từ vàng trán chia 2 tay vòng đến sau đỉnh, kết Liên Hoa Quyển như thế cột buộc tràng hoa. Từ từ đưa về phía trước rồi hạ xuống rải tán.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-ma, la đát-na, ma lệ, hàm**”

𑖦𑖯 𑖩𑖱𑖳𑖴𑖵 𑖩𑖱𑖳𑖴𑖵 𑖩𑖱𑖳𑖴𑖵

\*) OM\_ PADMA-RATNA-MĀLE HŪṂ

\_ Tiếp kết **Giáp Trụ Ân**: Kết Liên Hoa Quyển, trước sau quấn quanh thân như phép mặc áo giáp.



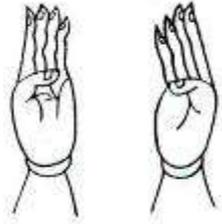
Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, a bà gia, bát ná-ma, ca phộc chế , mãn đà, la khát-sái hàm, hồng hám**”

ॐ अहय पद्म कवच वधु रक्ष मं हूं हूं

\* ) OM\_ ABHAYA-PADMA-KAVACE BANDHA RAKṢA MAM\_ HŪM HAM

\_ Tiếp Kết **Hoan Hỷ Ân**: Liên Hoa Hợp Chưởng, hơi vỗ 3 tiếng.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-ma, đồ sử-dã, hộ**”

ॐ अह तुषु ङः

\* ) OM\_ PADMA TUṢYA HOḤ

\_ Lại ở trước mặt quán Thế Giới **An Lạc** (Sukha-vatī) có **Lưu Ly** (Vaidurya) làm đất, biển sữa Công Đức. Ở trong biển ấy quán chữ **Hiệt-Lị** (ॐ\_ HRĪH) biến thành hoa sen hé nở vi diệu. Liên biến hoa ấy thành Quán Tự Tại Vương Như Lai với sắc tướng trang nghiêm như quán thân lúc trước.

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Câu Ân**: Liên Hoa Hợp Chưởng, Tiến Lược (2 ngón trỏ) như móc câu.

Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-mang cú xá , hồng nhạ**”

ॐ अह ङकुषा हूं हूं

\* ) OM\_ PADMA-AMKUṢA HŪM JAḤ

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Sách Ân**: Liên dùng Ân lúc trước, Tiến Lược (2 ngón trỏ) như cái vòng (Hoàn).

Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-ma, mẫu già bá xá, hồng**”

ॐ अह ङव्यप्यि हूं हूं

\* ) OM\_ PADMA-AMOGHA-PĀṢA HŪM

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Tỏa Ân**: Phù Dung Hợp Chưởng, Tiến (Ngón trỏ phải) Thiên (Ngón cái phải) vịn nhau, Lược (Ngón trỏ trái) Trí (Ngón cái trái) cũng thế, cùng móc nhau thành cái khoá (Tỏa).

Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-ma, tắc-bố tra, hàm**”

ॐ अह ङ्क हूं

\* ) OM\_ PADMA-SPHOṬA HŪM

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Linh Ân**: Dùng Liên Hoa Hợp Chưởng, co Thiên Trí (2 ngón cái) vào trong, Tiến Lược (2 ngón trỏ) như cái vòng.

Tụng Mật Ngôn là:



\_ Tiếp kết **Liên Hoa Ca Án**: Dùng Phù Dung Hợp Chương, co trụ các ngón , từ rón trở lên đến miệng mới bung tán.



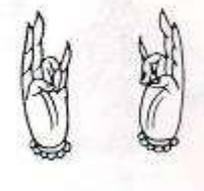
Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, bát ná-ma, nghi đế, nghi**”

ॐ पद्मनिघंति

\*) OM \_ PADMA-GĪTE \_ GĪH

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Vũ Án**: Dùng Phù Dung Hợp Chương, chuyển xoay bên trái phải rồi bung tán trên đỉnh đầu.



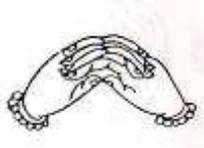
Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma nễ-lị đế, khát-lị tra**”

ॐ पद्मवृत्रेन्द्र

\*) OM \_ PADMA-NṚTYE \_ KṚṬ

\_ Tiếp kết Liên Hoa Ngoại Tứ Cúng Dường (4 vị cúng dường bên ngoài của Liên Hoa Bộ) **Thieu Hương Án**: Liên Hoa Hợp Chương, hạ xuống bung tán giống như thể đốt hương.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma, độ bết, ác**”

ॐ पद्मधूप

\*) OM \_ PADMA-DHŪPE \_ AH

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Tán Hoa Án**: Liên Hoa Hợp Chương, từ phía trước mặt bung tán lên trên giống như thể bung rải hoa.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma, bồ sát-bết, án**”

ॐ पद्मपुष्प ॐ

\*) OM \_ PADMA-PUṢE \_ OM

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Đăng Ấn**: Liên Hoa Hợp Chương, dựng Thiên Trí (2 ngón cái) cùng cách lìa nhau.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma, nễ bễ, nễ**”

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५

\* ) OM \_ PADMA-DĪPE \_ DĪḤ

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Đồ Hương Ấn**: Mười Độ (10 ngón tay) tác Liên Hoa Hợp Chương, để ngang trái tim phân tán như thể bôi xoa hương.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma, nghiêng đề, ngược**”

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५

\* ) OM \_ PADMA-GANDHE \_ GAḤ

\_ Tiếp kết **Căn Bản Ấn**: Kiên Cố Phộc, để Nhãn Nguyệt (2 ngón giữa) dính nhau như hình cánh sen.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, lộ kế thập phộc la, la nhạ, hiệt-ly**”

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५

\* ) OM \_ LOKEŚVARA RĀJA \_ HRĪḤ

\_ Tiếp kết Căn Bản Ấn, tụng Minh 7 biến xong. Sau đó cầm xâu chuỗi bằng hạt sen, tương ứng niệm tụng. Ở trong 4 Thời, tùy sức mà làm. Nếu lúc muốn ngưng thì trùng kết (Kết lần nữa) Căn Bản Ấn, lại tụng 7 biến Căn Bản Đà La Ni.

\_ Tiếp kết 8 Cúng Dường Ấn.

\_ Sau đó Phát Khiển Bản Tôn. **Phát Khiển Ấn**: Dùng Căn Bản Ấn lúc trước, từ rón đưa đến mặt rồi bung tán.



Chấp tay ở trên đỉnh đầu, tướng Quán Tự Tại Vương Như Lai quay trở về Bản Cung.

Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, phộc nhật-la, bát ná-ma, mục**”

ॐ 𑖀𑖳𑖫𑖞𑖜𑖩

\* ) OM VAJRA-PADMA MUH

Phát Khiển Bản Tôn xong. Tùy ý phát nguyện.

\_ Lại dùng Giáp Trụ Ấn Hộ Thân

\_ Dùng Mã Đầu Minh Vương Kết Giới Ấn xoay bên phải để giải Giới

\_ Tùy ý Kinh Hành. Đến các Tịnh Xứ đọc Kinh Đại Thừa: Đại Bát Nhã Kinh, Hoa Nghiêm Kinh, Niết Bàn Kinh với Lăng Già Kinh...

\_ Đi, đứng, ngồi, nằm thường niệm Bản Tôn không để cho gián đoạn.

KINH KIM CƯƠNG ĐỈNH  
PHÁP TU HÀNH QUÁN TỰ TẠI VƯƠNG NHƯ LAI  
\_ Hết \_

Hiệu chỉnh xong vào ngày 10/02/2012

